

ORGANIZER:



GFI



VBI

POWERED BY:



WEB3HACKFEST

DEV PARTNER:

CODE
mely

VU NGUYEN
{ C <> I } E R }

RUST DEVELOPER BOOTCAMP

📅 19:30 - 21:00 | 03/07/2023

🎧 Discord, Zoom Online





Xử lý lỗi và macro trong Rust

1. Xử lý lỗi



Mục đích của Xử lý lỗi

- + Tìm kiếm, debug, xử lý lỗi trong suốt quá trình thực hiện chương trình code
- + Thông báo lỗi cho người sử dụng khi người sử dụng ứng dụng thực hiện sai hành động

1. Xử lý lỗi



Có 2 loại lỗi :

- + Lỗi không thể phục hồi (Non-recoverable errors)
- + Lỗi có thể phục hồi (Recoverable errors)

1.1 Lỗi không thể phục hồi



panic: Dừng lại chương trình ngay tại thời điểm thực thi câu lệnh panic
assert: Kiểm tra biểu thức true hoặc false, nếu true tiếp tục thực hiện câu lệnh, nếu false dừng lại chương trình

```
fn main() {  
    panic!("error!");  
    println!("Never reached");  
}
```

1.1 Lỗi không thể phục hồi



Ưu điểm:

- + Kiểm soát lỗi
- + Bảo mật

Nhược điểm:

- + Dừng chương trình
- + Không thể khôi phục lỗi

1.2 Lỗi có thể phục hồi



Lỗi để xử lý sẽ được trả về bằng Result hoặc Option

```
pub enum Result<T, E> {  
    Ok(T),  
    Err(E),  
}
```

```
pub enum Option<T> {  
    None,  
    Some(T),  
}
```

1.2 Trả về Error kiểu String



```
fn foo(number: i64) -> Result<(), String> {  
    if number == 42 {  
        return Ok(());  
    }  
    return Err("Wrong answer".to_string());  
}
```


1.2 Trả về Error kiểu str



```
fn foo(number: i64) -> Result<(), &'static str > {  
    if number == 42 {  
        return Ok(());  
    }  
    return Err("Wrong answer");  
}
```

1.2 Trả về Error kiểu enum



```
pub enum Error {  
    WrongAnswer,  
    More,  
    Less,  
}
```

```
fn foo(number: i64) -> Result<(), Error> {  
    if number == 42 {  
        return Ok(());  
    }  
    else if number <= 41 {  
        return Err(Error::More);  
    }  
    else if number >= 43 {  
        return Err(Error::Less);  
    }  
    return Err(Error::WrongAnswer);  
}
```

1.2 Question Mark ?



Cách sử dụng “?” trong Xử lý lỗi:

```
foo(30)?;
```

1.2 Custom error



- Import trait **Error**
- Định nghĩa lỗi bằng Struct hoặc Enum
- Implement trait **Error** cho Struct/Enum
- Định nghĩa function bất kì có trả về Result

=> Demo bằng ví dụ

1.2 anyhow and thiserror crate



Có thể sử dụng 1 trong 2 thư viện anyhow hoặc thiserror để xử lý lỗi

```
#[derive(thiserror::Error, Debug)]
```

```
pub enum Error {  
    #[error("Wrong answer")]  
    WrongAnswer,  
    #[error("A little bit more")]  
    More,  
    #[error("A little bit less")]  
    Less,  
}
```

1.2 Các phương thức của Result



- + Một số phương thức của Result như `is_ok`, `is_err`, `unwrap`, `expect`, ...
- + <https://doc.rust-lang.org/std/result/enum.Result.html>

2. Macro



- Các loại macros
 - Declarative macros:
 - sử dụng `macro_rule!`
 - procedural macro: function macros
 - Derive macro : sử dụng cho struct, enum. Ví dụ: Default, Clone, Copy, Debug, PartialEq
 - Attribute-like:
 - Function-like: